

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Thân và ông Trần Minh Tám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2022/TLST-HS ngày 02/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2022/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Q, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 91, phường Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Út, sinh năm 1939 (chết) và bà Đặng Thị Hương, sinh năm 1943(chết);

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

2. Trần Đại D, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1997, tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 91, phường Đ, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Q (sinh năm 1973) và bà Trần Thị Kim Liên (sinh năm 1972);

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 23/6/2022, Tổ tuần tra 911 Công an thành phố Đà Nẵng tuần tra trên đường Tôn Thất Đạm, thuộc phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã kiểm tra phương tiện và tiến hành kiểm tra giấy tờ xe mô tô mang biển kiểm soát 43E1-222 19 do Trần Đại D điều khiển. Qua kiểm tra, D xuất trình giấy phép lái xe hạng A1 số 480221026607 mang tên Trần Đại D do Sở Giao thông vận tải (GTVT) thành phố Đà Nẵng in ngày 22/3/2022. Cơ quan công an nghi vấn giấy phép lái xe của D là giả nên đưa về trụ sở làm việc.

Vật chứng tạm giữ: 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Đại D, hạng A1, số 480221026607 (Lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Qua xác minh tại Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng ngày 14/7/2022 xác định: Dữ liệu quản lý đến ngày 14/7/2022, Sở giao thông vận tải Đà Nẵng không cấp giấy phép lái xe hạng A1 cho Trần Đại D, sinh ngày 23/6/1997, số CMND: 201739205, HKTT Tổ 91 phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Theo kết luận giám định số 82/KLTL-KTHS ngày 12/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng xác định: Giấy phép lái xe hạng A1, số 480221026607, mang tên Trần Đại D, ký hiệu A là giả.

Xử lý vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exceiter biển kiểm soát 43E1-222 19 do ông Trần Văn Q đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/6/2022, Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê đã trả lại cho Trần Văn Q xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Quá trình điều tra, Trần Văn Q và Trần Đại D đã khai nhận hành vi vi phạm của mình.

Tại bản cáo trạng số 129/CT - VKS ngày 02/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố:

- Trần Đại D về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự;

- Trần Văn Q về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đại D, Trần Văn Q trình bày và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 09 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt bị cáo Trần Đại D từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.
- * Bị cáo Trần Văn Q nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.
- * Bị cáo Trần Đại D nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 3/2022, Trần Văn Q và Trần Đại D có hành vi cung cấp thông tin cá nhân cho đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) trên mạng xã hội và đặt làm giả giấy phép lái xe hạng A1 để Trần Đại D sử dụng khi điều khiển xe mô tô do chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Vào lúc 23 giờ ngày 23/6/2022 trên đường Tôn Thất Đạm, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, D điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 43E1-222.19 thì bị Tổ tuần tra 911 Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính phát hiện D đã sử dụng giấy phép lái xe giả hạng A1, số 480221026607 do Sở GTVT Đà Nẵng in ngày 22/3/2022 và xuất trình cho cơ quan chức năng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Đại D phạm tội *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Trần Văn Q phạm tội *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật, mức hình phạt đối với bị cáo như đã nêu ở phần trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

- Bị cáo Trần Văn Q là người khởi xướng việc làm bằng lái xe giả để Trần Đại D sử dụng nhằm đối phó với sự kiểm tra, xử lý của cơ quan chức năng. Đồng thời là người trực tiếp liên lạc với người làm giả bằng lái xe mô tô qua mạng internet. Bị cáo Trần Đại D là người cung cấp thông tin để bị cáo Q liên lạc làm giả bằng lái xe mô tô cho D. Như vậy Trần Văn Q có vai trò là người khởi xướng và trực tiếp có hành vi Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Còn Trần Đại D là đồng phạm với Q về hành vi này.

- Sau khi nhận được bằng lái xe mô tô giả, Trần Đại D là người trực tiếp sử dụng để lưu thông xe mô tô nhằm đối phó với cơ quan chức năng cho đến khi lực lượng chức năng tuần tra phát hiện mới ngăn chặn được hành vi này của D. Như vậy, bị cáo Trần Đại D là người thực hiện cả hai hành vi: *Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự. Do đó, đối với bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Q là phù hợp.

[5] Xét thấy cả 02 bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điều 51 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú ổn định. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người tốt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước.

[6] Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của hai bị cáo đang gặp khó khăn nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập cho cả hai bị cáo theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Đối với Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter biển kiểm soát 43E1-222 19 do Trần Văn Q đứng tên chủ sở hữu. Ngày 23/6/2022, Công an phường Xuân Hà, quận Thanh Khê đã trả lại cho Trần Văn Q xe mô tô trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là có cơ sở.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 480221026607 mang tên Trần Đại D do Sở GTVT Đà Nẵng cấp ngày 22/3/2022 cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[8] Trong vụ án có đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) đã làm giả giấy phép lái xe hạng A1 cho Trần Đại D, quá trình điều tra vẫn chưa xác định được. Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; bị cáo Trần Đại D phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”;

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Văn Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo Trần Văn Q .

- Xử phạt bị cáo Trần Đại D 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Đại D cho Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Nại Hiên Đông trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo Trần Đại D.

3. Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 480221026607 mang tên Trần Đại D do Sở GTVT Đà Nẵng cấp ngày 22/3/2022 (được kết luận là giả).

4. Về án phí: Các bị cáo Trần Đại D và Trần Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/11/2022.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTĐ;
- TAND TP.Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục T.H.A DS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Dân